

Bản án số: 11/2024/HSST.

Ngày: 22/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Dương.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thúy Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 25/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 02/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 07/02/2024 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Văn N (tức Nguyễn Quốc N), sinh năm 1974** tại thị xã M, tỉnh H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã CX, thị xã M, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề Nộp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Quốc H (*đã chết*); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị X (*đã chết*); Vợ: Chưa có và có 01 con; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 19/01/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử sơ thẩm, xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội “*Lưu hành tiền giả*”.

Bị cáo N bị tạm giữ từ ngày 13/12/2023, đến ngày 22/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang được tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Những người làm chứng:**

1. Anh Vũ Bá H, sinh năm 2001 (*Vắng mặt*).

2. Anh Vũ Bá H1, sinh năm 2001 (*Vắng mặt*).

Đều có địa chỉ: Khu BN, phường BT, thành phố CL, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N sinh năm 1974 trú tại thôn B, xã CX, thị xã M, tỉnh H, hiện đang ở tại căn hộ 921, tòa CT2 - Chung cư LHP thuộc phường NH, thị xã M. Do có nhu cầu đốt pháo tết Nguyên Đán nên khoảng đầu tháng 12/2023, N sử dụng

điện thoại Iphone XSmax vào mạng xã hội facebook tài khoản "Nguyễn N" thì thấy tài khoản tên "NH" đăng bài quảng cáo bán pháo N vào xem sau đó liên hệ với tài khoản NH để hỏi mua pháo chơi tết. N đã đặt mua 06 giàn pháo nổ loại 36 quả, 07 bánh pháo nổ loại 01m với giá 15.000.000đ và hẹn khoảng 08 giờ ngày 13/12/2023 tại ngã tư PNB, đoạn Quốc Lộ 5A chiều Hà Nội - Hải Phòng sẽ nhận pháo và thanh toán tiền. Sau khi liên hệ xong N đã xóa toàn bộ nội dung trò chuyện với tài khoản "NH".

Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2023, N điều khiển xe mô tô Wave Honda biển số 89F1-467.59 đến đoạn ngã tư PN B, đoạn Quốc Lộ 5A chiều Hà Nội - Hải Phòng chờ lấy pháo như đã hẹn. Đến 08 giờ 25 phút thì có xe ô tô khách màu sơn vàng (*N không nhớ hãng xe và biển số đăng ký*) đi đến, có một người đàn ông (*không xác định được tên tuổi, địa chỉ*) xuống xe giao cho N 2 thùng carton chứa pháo và cầm số tiền 15.000.000đ do N trả rồi lên xe khách tiếp tục đi. Sau khi mua, N để 2 thùng carton lên xe mô tô chở về căn hộ 921, tòa CT2 Khu đô thị LHP. Tại đây, N lấy 01 giàn pháo nổ và 02 bánh pháo nổ từ 2 thùng carton cho vào túi nilon màu đen rồi cất giấu ở gầm bàn trang điểm góc phía tây trong phòng ngủ đối diện cửa ra vào để sử dụng, số còn lại trong 2 thùng carton N để lên xe mô tô BKS 89F1-467.59 chở về nhà ở thôn B, xã CX để cất giấu. Đến hồi 11 giờ cùng ngày, khi N đi đến đoạn cổng chào thuộc thôn D, xã CX thì bị Lực lượng Công an thị xã M phối hợp với Công an xã CX kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt N gồm: 01 hộp bìa carton bên trong có 01 túi nilon màu đen bọc bên trong là 05 hộp hình vuông có kích thước (*15x15x15*)cm, có vỏ ngoài màu đỏ, in chữ nước ngoài thu giữ tại phía sau yên xe mô tô (*ký hiệu P1*); 01 hộp bìa carton bên trong có 01 túi nilon màu đen bọc bên trong là 05 dây dạng bánh dài khoảng 01m có gắn các quả hình trụ màu hồng được để ở giá để hàng phía trước xe mô tô (*Ký hiệu P2*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, BKS 89F1-467.59; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax màu vàng.

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N tại căn hộ 921, tòa CT2 Khu đô thị LHP, tổ dân phố NX, phường NH, thị xã M, tỉnh H, thu giữ: Tại gầm bàn trang điểm góc phía tây trong phòng ngủ đối diện cửa ra vào 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 hình hộp dạng bánh dài khoảng 110cm, có gắn các quả hình trụ hồng, có tổng số 94 quả hình trụ màu hồng được kết nối song song, mỗi bên có 47 quả màu hồng và mỗi quả đều có kích thước 4x2cm, có một đầu dây dẫn và 01 hình dạng bánh dài khoảng 100cm, có gắn các quả hình trụ hồng, có tổng số 92 quả hình trụ màu hồng được kết nối song song mỗi bên có 46 quả màu hồng và mỗi quả đều có kích thước 4x2cm (*ký hiệu P3*); 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 hình hộp vuông kích thước (*15x15x15*)cm có vỏ ngoài màu vàng, in chữ nước ngoài (*Ký hiệu P4*).

Kết luận giám định số 328/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

Mẫu vật hình hộp chữ nhật gồm các vật hình trụ tròn được kết dính với nhau thành giàn bằng dây dẫn màu xám trong niêm phong ghi ký hiệu P1 có tổng khối lượng là 7kg, là pháo, loại pháo nổ (*pháo hoa nổ*);

Mẫu vật dạng bánh gồm các vật hình trụ tròn bọc bằng giấy màu hồng được kết nối với nhau bằng dây dẫn màu xám và các thanh tre trong niêm phong ghi ký hiệu P2 có tổng khối lượng là 5kg, là pháo, loại pháo nổ;

Mẫu vật dạng bánh gồm các vật hình trụ tròn bọc bằng giấy màu hồng được kết nối với nhau bằng dây dẫn màu xám và các thanh tre trong niêm phong ghi ký hiệu P3 có tổng khối lượng là 2kg, là pháo, loại pháo nổ;

Mẫu vật hình hộp chữ nhật gồm các vật hình trụ tròn được kết dính với nhau thành giàn bằng dây dẫn màu xám trong niêm phong ghi ký hiệu P4 có tổng khối lượng là 1,4kg, là pháo, loại nổ (*pháo hoa nổ*).

Như vậy, tổng số pháo mà N đã mua để sử dụng là 15,4kg.

Hoàn lại mẫu vật trong 01 hộp bìa carton ký hiệu H1 bên trong có 8,0kg pháo nổ (*loại pháo hoa nổ*) trong niêm phong ký hiệu P1, P4; trong hộp bìa carton ký hiệu H2 bên trong có 6,80kg pháo nổ trong niêm phong ký hiệu P2, P3.

Tại cơ quan điều tra, N đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ hàng cấm là pháo nổ (*pháo hoa nổ*) nêu trên của mình cùng toàn bộ vật chứng bị thu giữ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của N nhưng không phát hiện người bán pháo nổ có tài khoản Facebook “NH” là ai và đã rà soát hình ảnh camera tại khu vực quanh điểm dừng xe buýt nhưng không xác định được xe ô tô cùng người đàn ông giao pháo nổ cho N nên không có căn cứ xử lý.

Về các vật chứng và tài sản, phương tiện đã thu giữ trong vụ án:

01 hộp bìa carton ký hiệu H1 bên trong có 8,0kg pháo nổ (*loại pháo hoa nổ*) trong niêm phong ký hiệu P1, P4; trong hộp bìa carton ký hiệu H2 bên trong có 6,80kg pháo nổ trong niêm phong ký hiệu P2, P3 đang gửi tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H; 02 túi nilon màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone XSmax gắn sim số thuê bao 0988.385.285, hiện Cơ quan điều tra đang gửi tại kho vật chứng Công an thị xã M.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô Honda Wave anpha BKS 89F1-467.59 bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn D sinh năm 1974 trú tại tổ dân phố YT, phường NH, thị xã M, tỉnh H, anh D không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 27/12/2023 Cơ quan điều tra Công an thị xã M đã trả cho anh D là có căn cứ.

Tại Quyết định truy tố số 08/CT-VKSMH ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Vắng mặt toàn bộ người làm chứng là anh Vũ Bá H và anh Vũ Bá H1.

Bị cáo N và Đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị Thẩm phán xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người vắng mặt đều đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Bị cáo N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như quyết định đã truy tố bị cáo N và đề nghị với Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội **"Tàng trữ hàng cấm"**.

* Điều luật áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp bìa carton ký hiệu H1 bên trong có 8,0kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) trong niêm phong ký hiệu P1, P4; 01 (một) bìa carton ký hiệu H2 bên trong có 6,80kg pháo nổ trong niêm phong ký hiệu P2, P3 (hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H); 02 túi nilon màu đen đã qua sử dụng; 01 sim số 0988.385.285 lắp bên trong chiếc Iphone Xsmax.

Bị cáo N không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

1- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

2- Lời khai nhận của bị cáo N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: "Hồi 11 giờ ngày 13/12/2023, tại khu vực cổng chào thuộc thôn Dâu, xã CX, thị xã M, Nguyễn Văn N đã có hành vi Tàng trữ hàng cấm và tàng trữ hàng cấm tại nơi ở của N là căn hộ 921 toà nhà CT2 khu đô thị LHP thuộc tổ dân phố NX, phường NH, thị xã M, tỉnh H tổng khối lượng 15,4kg là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ) đựng bên trong các thùng carton

mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang". Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "*Tàng trữ hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3- Bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, pháo nổ là mặt hàng mà nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ và cấm sử dụng tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhưng bị cáo vẫn ham vui, ham chơi nên đã phạm tội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Toà án cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà xét thấy bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít Nêm trọng; Bố mẹ bị cáo đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Toà án sẽ xem xét khi lượng hình.

Căn cứ vào động cơ, mục đích, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo, Toà án xét thấy: Mặc dù ngày 19/01/2007 bị cáo N đã bị Toà án nhân dân tỉnh H xử phạt tù cho hưởng án treo về tội "*Lưu hành tiền giả*" nhưng đến nay bị cáo đã chấp hành xong bản án đã lâu. Hiện tại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

4- Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo việc làm không ổn định, không có tài sản và thu nhập gì nên Toà án sẽ miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) hộp bìa carton ký hiệu H1 bên trong có 8,0kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) trong niêm phong ký hiệu P1, P4; 01 (một) hộp bìa carton ký hiệu H2 bên trong có 6,80kg pháo nổ trong niêm phong ký hiệu P2, P3 (hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H); 02 túi nilon màu đen đã qua sử dụng, đây là những vật chứng của vụ án nên sẽ cho tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax gắn sim thuê bao 0988.385.285. Qua điều tra xác định là phương tiện bị cáo N sử dụng để liên lạc mua pháo nên sẽ cho tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này, còn chiếc sim sẽ cho tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N (*tức Nguyễn Quốc N*) phạm tội **"Tàng trữ hàng cấm"**.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N (*tức Nguyễn Quốc N*) 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã CX, thị xã M, tỉnh H, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử lý vi phạm đối với người được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã, phường, thị trấn đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, thị xã, thành phố tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) hộp bìa carton ký hiệu H1 bên trong có 8,0kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) trong niêm phong ký hiệu P1, P4; 01 (một) hộp bìa carton ký hiệu H2 bên trong có 6,80kg pháo nổ trong niêm phong ký hiệu P2, P3 (*hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H*); 02 túi nilon màu đen đã qua sử dụng; 01 sim số 0988.385.285 lắp bên trong chiếc Iphone Xsmax.

(Tất cả theo quyết định chuyển vật chứng số: 05/QĐ-VKSMH ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M).

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Toà đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.AHS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thế Dương